

THỦ ĐÔ HÀ NỘI TRONG NHỮNG NĂM CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ

THS PHẠM ĐỨC KIÊN*

T hất bại trong chiến lược “chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam Việt Nam, ngày 5-8-1964 giới cầm quyền Hoa Kỳ đã dựng lên “sự kiện Vịnh Bắc Bộ” và tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc XHCN bằng không quân và hải quân. Cuộc chiến tranh phá hoại do đế quốc Mỹ gây ra đối với miền Bắc diễn ra ác liệt từ ngày 7-2-1965.

Trước âm mưu và hành động mới của đế quốc Mỹ, để tiếp tục xây dựng và bảo vệ CNXH ở miền Bắc và chi viện cho miền Nam, trong năm 1965, Trung ương Đảng đã tiến hành Hội nghị Trung ương lần thứ 11 (3-1965) và Hội nghị lần thứ 12 (12-1965) kịp thời lãnh đạo miền Bắc chuyển hướng tư tưởng và tổ chức, chuyển hướng xây dựng kinh tế và tăng cường lực lượng quốc phòng cho hợp với tình hình mới.

Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định bảo vệ Hà Nội là mục tiêu chiến lược số một của miền Bắc là trách nhiệm của các cấp, các ngành, của Trung ương và địa phương, nhưng trước hết là nhiệm vụ cao cả của quân và dân thành phố Hà Nội.

Quán triệt sự chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với không khí thi đua sôi nổi của miền Bắc, Thành ủy Hà Nội triển khai công tác chính trị, tư tưởng nhằm

làm cho toàn thể cán bộ đảng viên và nhân dân nhận rõ toàn bộ hoạt động của thành phố đều hướng vào mục tiêu: *Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng giặc Mỹ xâm lược*. Quân và dân Thủ đô Hà Nội nhanh chóng chuyển toàn bộ hoạt động từ thời bình sang thời chiến, thực hiện phòng không nhân dân, sơ tán và tiếp tục xây dựng CNXH trong điều kiện có chiến tranh, đồng thời ra sức chuẩn bị mọi mặt sẵn sàng chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Dự đoán trước âm mưu của đế quốc Mỹ, ngay từ đầu năm 1965, Thường vụ Thành ủy đã ra *Nghị quyết về công tác quân sự địa phương*, xác định nhiệm vụ “đề phòng địch oanh tạc Thủ đô”. Ngày 19-5-1965, Bộ Quốc phòng quyết định thành lập Bộ Tư lệnh Phòng không Hà Nội (sau là Sư đoàn Phòng không Hà Nội - Sư đoàn 361), đặt dưới sự chỉ huy trực tiếp của Bộ Tư lệnh quân chủng Phòng không-Không quân. Ngày 4-9-1965, Thường vụ Thành ủy Hà Nội ra *Nghị quyết Nhiệm vụ củng cố và phát triển dân quân tự vệ trong tình hình mới*. Cùng với toàn quân, toàn dân, Hà Nội bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước với khí thế khẩn trương, chủ động, với ý chí quyết chiến, quyết thắng.

Ngay từ cuối tháng 4-1965, đế quốc Mỹ hai lần cho máy bay đánh vào các trận địa tên lửa phòng không bảo vệ Thủ đô ở phía Tây Bắc và Tây Nam

* Học viện CT - HC Quốc gia Hồ Chí Minh

thành phố. Hà Nội bước vào những năm tháng trực tiếp chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ. Ngày 25-6-1965, máy bay trinh sát Mỹ xâm phạm vùng trời Hà Nội, một chiếc F4 bị bắn rơi (trên đất Hòa Bình). Ngày 12-6-1966, một máy bay trinh sát bị bắn rơi tại Hòa Mục, thuộc xã Trung Hòa, huyện Từ Liêm (Hà Nội).

Tiếp đó, ngày 29-6-1966, đế quốc Mỹ sử dụng 36 lần chiếc máy bay đánh vào kho xăng Đức Giang. Trong trận độ sức này, quân và dân Hà Nội đã phối hợp chặt chẽ với không quân nhân dân Việt Nam tiêu diệt 4 máy bay Mỹ, bắt sống giặc lái. Đầu tháng 7-1966, địch tiếp tục tập trung đánh phá vào hệ thống xăng dầu, đánh phá Hà Nội ác liệt hơn.

Trước tình hình địch leo thang đánh phá miền Bắc, ngày 17 - 7 - 1966, Đài phát thanh tiếng nói Việt Nam truyền đi *Lời kêu gọi* của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với đồng bào cả nước. *Không có gì quý hơn độc lập, tự do* đã thể hiện nổi bật chủ nghĩa anh hùng cách mạng của nhân dân Việt Nam nói chung và của quân dân Thủ đô Hà Nội nói riêng. Đó là ý chí, nguyện vọng của toàn dân Việt Nam, là chân lý của thời đại. Hưởng ứng *Lời kêu gọi* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cả Hà Nội sục sôi khí thế chiến đấu. Nhiều sĩ quan dự bị và bộ đội phục viên tình nguyện sẵn sàng tái ngũ, đi chiến đấu bất cứ chiến trường nào. Nhiều cán bộ, học sinh, sinh viên làm đơn xin nhập ngũ.

Sau các trận đánh vào kho xăng Đức Giang và kho xăng H.6 (Đông Anh, Hà Nội), không quân Mỹ tiếp tục đánh phá một số mục tiêu khác trên địa bàn thành phố. Ngày 19-7-1966, địch dùng 26 lần chiếc máy bay cường kích tiếp tục đánh phá kho xăng H.6. Ngày 13-8-1966, một tốp máy bay 3 chiếc F.105 đánh vào một trận địa pháo ở Nhật Tân (Từ Liêm, Hà Nội), nhiều bom phá cỡ lớn, bom bi rơi vào trận địa và khu vực lân cận làm 43 người chết, 66 người bị thương; nhiều nhà cửa, tài sản của đồng bào thôn Phú Xá bị thiêu huỷ. Tội ác của đế

quốc Mỹ đã làm dấy lên làn sóng công phẫn trong nhân dân Thủ đô cũng như dư luận trong và ngoài nước. Thành ủy Hà Nội phát động một đợt tuyên truyền giáo dục lòng căm thù giặc Mỹ, quyết tâm bảo vệ Thủ đô trong mọi tình huống.

Sang đầu tháng 12-1966, đế quốc Mỹ tiến hành các chiến dịch đánh phá miền Bắc. Tại Hà Nội, ngoài các mục tiêu đánh phá cũ, không quân Mỹ còn bắn tên lửa vào các khu phố tập trung đông dân cư. Trong 2 ngày 13 và 14-12-1966, không quân Mỹ mở đợt đánh phá lớn. Quân và dân Thủ đô phối hợp với lực lượng không quân đã bắn rơi 8 máy bay Mỹ, trong đó có chiếc thứ 1.600 bị bắn rơi trên miền Bắc. Ngày 15-12-1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Thư khen và tặng cờ *Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược* cho đồng bào, chiến sĩ và cán bộ Hà Nội.

Trên chiến trường miền Nam, cuộc phản công chiến lược mùa khô lần thứ hai của Mỹ dù tập trung những cố gắng rất cao nhưng gặp rất nhiều khó khăn. Trên đà thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam đã tranh thủ được sự ủng hộ rộng lớn của nhân dân thế giới. Đế quốc Mỹ ngày càng bị cô lập. Trước tình hình bất lợi trên chiến trường, nhằm tháo gỡ thế bí, ngày 24-1-1967, giới cầm quyền Hoa Kỳ quyết định đẩy mạnh đánh phá bằng không quân, gây áp lực lớn với miền Bắc Việt Nam. Mục tiêu của các đợt đánh phá là nhằm cô lập Hải Phòng, Hà Nội; làm tê liệt hệ thống giao thông vận tải nhằm gây sức ép liên tục đối với Chính phủ và nhân dân ta. Ngày 14-2-1967, Giôn-xon ra lệnh bắt đầu đợt đánh phá mới.

Từ tháng 1 đến tháng 3 - 1967, đế quốc Mỹ đã 12 lần cho máy bay trinh sát Hà Nội. Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 12-3-1967, địch cho 4 chiếc F-105 bất ngờ lao vào ném 4 quả bom cỡ lớn xuống cầu Long Biên. Ngày 25-4-1967, địch huy động trên 300 lượt chiếc máy bay đánh phá Hà Nội, mở đầu chiến dịch

“sấm rền” 55 - đợt đánh phá ác liệt nhất năm 1967. Tiếp đó, đầu tháng 5, đế quốc Mỹ lại mở chiến dịch “sấm rền” 56 tập trung đánh vào Hà Nội, các mục tiêu trọng điểm là cầu Long Biên và Nhà máy điện Yên Phụ, nhằm cắt đứt giao thông Hà Nội - Hải Phòng và Hà Nội với các tỉnh phía Bắc, hòng làm tê liệt tất cả các hoạt động kinh tế, xã hội, văn hoá của Thủ đô.

Trước tình hình địch tăng cường đánh phá miền Bắc và trực tiếp uy hiếp Hà Nội, Ban Bí thư Trung ương Đảng chỉ thị cho Hà Nội thực hiện một tháng đầy mạnh công tác phòng không nhân dân, từ giữa tháng 3-1967 đến giữa tháng 4-1967. Bên cạnh đó, lực lượng vũ trang bảo vệ Thủ đô được gấp rút tăng cường. Sư đoàn phòng không 367 và một số đơn vị của Sư đoàn phòng không 365 thuộc Quân chủng Phòng không - Không quân được điều về bảo vệ Thủ đô.

Trong hai ngày 22 và 23-8-1967, đế quốc Mỹ điên cuồng ném bom vào các khu phố tập trung đông dân như Triệu Việt Vương, Mai Hắc Đế và tiếp tục đánh phá các mục tiêu trọng điểm là cầu Đuống, cầu Long Biên, khu vực Yên Viên, Gia Lâm... Các lực lượng chiến đấu của Thủ đô Hà Nội đã đánh trả quyết liệt. Đặc biệt, ngày 21-8-1967, trận địa trực chiến của dân quân xã Trâu Quy (Gia Lâm, Hà Nội) đã dùng súng 12,7 ly bắn rơi tại chỗ một máy bay F105 khi địch đánh phá cầu Đuống, mở đầu chiến công bắn rơi máy bay Mỹ bằng súng bộ binh trên bầu trời Hà Nội. Sau gần 2 tuần đánh phá, gần 30 máy bay Mỹ đã bị loại khỏi vòng chiến đấu, trong đó có chiếc thứ 2.200 bị bắn rơi trên miền Bắc.

Sang năm 1968, các trận ném bom của không quân Mỹ xuống các mục tiêu đường bộ, đường sông, các cụm cảng đường sông, bến bãi, cầu, phà... ngày càng ác liệt. Quân và dân Hà Nội đã anh dũng chiến đấu trên mặt trận giao thông vận tải, luôn luôn kiên cường bám phà, bám đường, bảo vệ

hệ thống huyết mạch cho đất nước. Với khí thế quyết tâm "giặc phá, ta sửa ta đi", "đánh địch mà đi, mở đường mà tiến"... , quân dân Hà Nội làm thêm hàng trăm kilômét đường vòng, đường tránh, bến phà, cầu phao; nhanh chóng sửa chữa cầu Long Biên, cầu Đuống sau mỗi lần bị địch đánh phá; giai toà các kho hàng, giữ vững mạch máu giao thông.

Ngày 31-3-1968, trước khí thế tiến công của quân và dân ta trong Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân, Tổng thống Mỹ - Giônxon phải ra tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra và chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại Pari. Ngày 1-11-1968, Chính phủ Mỹ buộc phải tuyên bố chấm dứt hoàn toàn không điều kiện cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc. Trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, quân và dân miền Bắc đã bắn rơi 3.243 máy bay Mỹ, trong đó Thủ đô Hà Nội bắn rơi 258 chiếc¹.

Trong điều kiện vừa sản xuất, xây dựng CNXH, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, từ năm 1965-1968, quân và dân Hà Nội cùng miền Bắc thực hiện nhiệm vụ là hậu phương lớn, chia lửa với chiến trường miền Nam. Phát huy tình kết nghĩa "Hà Nội - Huế - Sài Gòn" trong thực tiễn cách mạng, Thủ đô Hà Nội luôn hướng về cuộc chiến đấu của quân và dân miền Nam đầy mạnh công tác chi viện cho tiền tuyến miền Nam về các nhu cầu vật chất của cuộc kháng chiến. Với tinh thần "xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước", thực hiện phong trào "ba sẵn sàng", thanh niên Thủ đô đã lần lượt lên đường vào chiến trường miền Nam.

Tranh thủ thời gian đế quốc Mỹ ngừng ném bom miền Bắc, quân và dân Thủ đô Hà Nội bắt tay và công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh (1969-1972). Trên chiến trường miền Nam, quân và dân ta khắc phục khó khăn, tồn thất, tiến lên giành được những thắng lợi to lớn trong chống chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh", đặc

biệt là chiến thắng đường 9-Nam Lào. Sau cuộc tiến công Xuân Hè năm 1972 của quân và dân miền Nam, chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh" của đế quốc Mỹ có nguy cơ bị phá sản. Để cứu vãn tình thế, đế quốc Mỹ tiếp tục leo thang trở lại đánh phá miền Bắc.

Cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân được đế quốc Mỹ bắt đầu từ ngày 6-4-1972. Đặc biệt, đêm 15 rạng sáng ngày 16-4-1972, máy bay và tàu chiến Mỹ đánh phá ồ ạt miền Bắc. Ngày 8-5-1972, Tổng thống Mỹ Níchxon ra lệnh thả mìn phong tỏa các cảng, cửa sông, địa điểm gần cảng của miền Bắc – các cửa ngõ tiếp nhận thiết bị quân sự và hàng hóa viện trợ của các nước.

Trước bước phiêu lưu quân sự mới của đế quốc Mỹ, ngày 16-4-1972, Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra lời kêu gọi quân và dân cả nước kiên quyết đập tan âm mưu của Mỹ hòng tạo "thế mạnh" để ép ta đàm phán theo những điều kiện của chúng. Hưởng ứng lời kêu gọi của Trung ương Đảng và Chính phủ, các lực lượng vũ trang của Hà Nội khẩn trương được tăng cường cả về số lượng và chất lượng theo yêu cầu nhiệm vụ và quy mô mới của cuộc chiến đấu.

Ngày 14-6-1972, nhiều tốp máy bay Mỹ đánh phá kho xăng Đức Giang mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai đối với Thủ đô Hà Nội. Các sân bay Nội Bài, Kép, Gia Lâm bị địch không chế. Một số khu vực ở nội và ngoại thành cũng bị máy bay ném bom, bắn tên lửa gây nhiều thiệt hại.

Do có sự chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu, với tinh thần cảnh giác cao độ, quán triệt quyết tâm của Đảng, quân và dân Thủ đô Hà Nội đã nhanh chóng chuyển mọi mặt hoạt động sang thời chiến. Thủ đô Hà Nội nêu cao ý chí chiến đấu, kiên quyết đánh bại những âm mưu và hành động chiến tranh mới của địch.

Sau 4 tuần lễ đánh trả các cuộc tiến công bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ, Hà Nội đã

góp phần cùng quân và dân miền Bắc bắn rơi 90 máy bay, bắn cháy 20 tàu chiến, bắt sống nhiều giặc lái. Các tuyến giao thông chiến lược chi viện cho miền Nam được giữ vững. Trong khi đó, ở trên nước Mỹ, chính quyền Níchxon gặp khó khăn về nhiều mặt kinh tế, tài chính, chính trị do chính sách mở rộng chiến tranh xâm lược Đông Dương; mặt khác, cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ đang tới gần, mà cuộc chiến tranh Việt Nam lại là vấn đề quan trọng hàng đầu phải giải quyết nếu Níchxon muốn ở lại Nhà Trắng thêm một nhiệm kỳ nữa.

Nhằm tăng thêm hiệu lực ném bom miền Bắc, để cứu vãn chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh", ngày 8 và ngày 9-5-1972, Níchxon triệu tập Hội đồng an ninh quốc gia, quyết định đẩy mạnh cường độ ném bom, thả mìn phong tỏa các hải cảng miền Bắc Việt Nam, tiếp tục đánh phá ác liệt các mục tiêu quân sự "làm cho Hà Nội không có được các vũ khí và đồ tiếp tế cần thiết để tiếp tục chiến tranh".

Từ tháng 5 đến tháng 11-1972, đế quốc Mỹ đã huy động hàng trăm lượt máy bay ném bom chiến thuật, chia làm nhiều đợt, tiếp tục ném bom Hà Nội. Phạm vi đánh phá của địch ngày càng rộng, cường độ ngày càng cao, với thủ đoạn xảo quyệt, vũ khí, phương tiện chiến tranh hiện đại. Những mục tiêu chính của đợt đánh phá lần này là cầu Long Biên, ga Yên Viên, ga Gia Lâm, sân bay Bạch Mai, kho xăng Đức Giang, trạm biến thế Đông Anh, các khu công nghiệp, khu vực tập trung đông dân cư và một số nơi khác ở ngoại vi thành phố.

Chiến sự diễn ra trên địa bàn Thủ đô ngày càng ác liệt. Tuy vậy, quân và dân Thủ đô Hà Nội không hề nao núng, mọi hoạt động trong thành phố vẫn được duy trì. Hàng trăm trận địa cao xạ của chủ lực và dân quân tự vệ nổ súng đánh trả dữ dội. Đặc biệt, lúc 9 giờ 15 phút, Tiểu đoàn 57 tên lửa, từ thành Cổ Loa đã hạ tại chỗ 1 máy bay F. 4E, chiếc máy bay thứ 3.700 bị bắn hạ trên miền Bắc. Trong 2 ngày 26 và 27-6-1972, lực lượng phòng không Hà Nội bắn

roi 9 máy bay Mỹ các loại. Qua thực tiễn chiến đấu, lực lượng phòng không - không quân Hà Nội ngày càng trưởng thành và chiến đấu với hiệu quả ngày càng cao. Đến giữa tháng 10-1972, cuộc chiến đấu của quân dân Hà Nội đã diễn ra hơn 6 tháng với 28 trận đánh lớn nhỏ. Trên toàn miền Bắc, quân và dân ta đã bắn rơi 600 máy bay Mỹ. Trước những thiệt hại nặng nề do địch gây ra, quân và dân Thủ đô Hà Nội cùng quân và dân toàn miền Bắc vẫn kiên cường vượt qua mọi khó khăn, thử thách. Âm mưu của đế quốc Mỹ là uy hiếp tinh thần và ý chí đấu tranh của nhân dân miền Bắc, ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với tiền tuyến miền Nam đã không thực hiện được. Khối lượng hàng hoá từ miền Bắc chuyển vào miền Nam không ngừng tăng lên.

Thắng lợi về quân sự và chính trị là cơ sở để ta đẩy mạnh tiến công trên mặt trận ngoại giao. Tuy nhiên, trong quá trình đàm phán tại Hội nghị Pari, đế quốc Mỹ đã có những hành động lật lọng, trá trở nhằm gây sức ép đối với phía Chính phủ ta, giành lợi thế trên bàn đàm phán. Ngày 14-12-1972, Chính phủ Mỹ phê chuẩn kế hoạch mở chiến dịch tập kích bằng không quân chiến lược vào hai thành phố lớn của miền Bắc là Hà Nội, Hải Phòng. Thực hiện kế hoạch đó, Mỹ đã huy động toàn bộ máy bay chiến lược của Mỹ ở Đông Nam Á, trong đó có 193 máy bay B.52. Theo dõi chặt chẽ các hoạt động của địch, ngày 17-12-1972, Bộ Quốc phòng ra lệnh cho các lực lượng vũ trang nhân dân chuyển vào trạng thái sẵn sàng chiến đấu cao nhất.

19 giờ 40 phút ngày 18-12-1972, Mỹ đã chính thức mở cuộc tập kích đường không quy mô lớn chưa từng thấy ra phía Bắc vĩ tuyến 20. Từ 19 giờ 40 phút đến 20 giờ 18 phút ngày 18-12-1972, nhiều tốp máy bay chiến lược B.52 dội bom xuống các khu vực sân bay Nội Bài, Đông Anh, Yên Viên, Gia Lâm và nhiều nơi khác. Chiến dịch ném bom Thủ đô Hà Nội thể hiện rõ sự hiếu chiến và dã tâm của giới cầm quyền Mỹ, như Kítxinghơ đã nói:

"Tôi đã muốn ném bom Hà Nội cho tới tận trời đất lại"². Trong diễn văn ngày 29-3-1973, Nixon tuyên bố rằng, quyết định cứng rắn nhất mà ông ta đã thực hiện với tư cách là Tổng thống Mỹ vào thời điểm ngày 18-12-1972 là: ra lệnh oanh kích nhiều hơn nữa vào các mục tiêu quân sự ở Bắc Việt Nam.

Quân và dân Hà Nội đã kịp thời giáng cho đế quốc Mỹ những đòn địch đáng. Những loạt đạn tên lửa, pháo cao xạ ở phía Tây và Bắc thành phố bắn lên liên tiếp làm sáng rực bầu trời đêm Hà Nội. Tiều đoàn 59 tên lửa đã lập công lớn, bắn rơi 1 máy bay B.52, xác chiếc máy bay nổ tung rơi xuống cánh đồng nằm giữa hai xã Phù Lỗ và Đồng Xuân (thuộc tỉnh Vĩnh Phú cũ). Đây là chiếc B.52 đầu tiên bị bắn rơi trên bầu trời Hà Nội, và đó cũng là chiếc B.52 đầu tiên bị quân và dân ta tiêu diệt tại chỗ trên chiến trường Việt Nam và Đông Dương.

Từ đêm 18-12-1972, đế quốc Mỹ tăng cường đánh phá Hà Nội bằng máy bay chiến lược B.52 và các máy bay hiện đại khác. Máy bay Mỹ đã ném bom rải thảm xuống hơn một trăm điểm trong thành phố, tập trung vào những mục tiêu đông dân cư như phố Khâm Thiên, các trường học và bệnh viện.

Trước những đòn đánh trả của quân và dân Hà Nội, cùng với sự lên án gay gắt của dư luận thế giới, đế quốc Mỹ đã không đạt được mục tiêu dã dè ra. Đến 7 giờ sáng ngày 30-12-1972, Chính phủ Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc và đề nghị gặp lại đại biểu Chính phủ ta để bàn việc ký kết Hiệp định Pari.

Trong 12 ngày đêm, đế quốc Mỹ đã sử dụng 726 lượt chiếc máy bay chiến lược B.52, gần 2.000 lượt chiếc máy bay ném bom chiến thuật. Riêng trên địa bàn Hà Nội có 444 lượt chiếc B.52, chiếm trên 60% tổng số lần B.52 xuất kích và hơn 1.000 lượt chiếc máy bay chiến thuật, ném xuống Hà Nội khoảng hơn 10.000 tấn bom, giết chết 2.380 người, làm bị thương 1.355 người khác³.

(Xem tiếp trang 82)

sinh khá, giỏi tăng so với năm học trước. Các trường đã chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và bồi dưỡng học sinh yếu, kém. Tỷ lệ học sinh giỏi đạt 22,06%; khá 37,54%; tỷ lệ tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 99,4%. Trong năm học, trong tổng số 103 học sinh dự thi giỏi lớp 9 của huyện đi thi cấp thành phố đã đạt 54 giải thưởng khác nhau.

Giáo dục trung học phổ thông và bổ túc trung học phổ thông có bước phát triển mới, tỷ lệ đạt khá, giỏi tăng so với năm học trước. 100% xã, thị trấn có trung tâm học tập cộng đồng. Công tác đào tạo từ xa, đào tạo nghề được quan tâm, bước đầu đem lại kết quả tích cực.

Công tác thanh tra, kiểm tra theo chuyên đề, thường kỳ, đột xuất được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, tập trung vào thực hiện cuộc vận động "Hai không"... đã thực sự có tác dụng đối với các trường học, góp phần tích cực cho việc nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về giáo dục đào tạo.

Năm học 2008-2009, Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Anh tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục; ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ đổi mới dạy và học; nâng cao năng lực của hệ thống quản lý giáo dục, đổi mới quản lý tài chính, huy động tối đa các nguồn lực xã hội cho phát triển giáo dục; phát triển qui mô, mạng lưới trường lớp; củng cố và tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục; chăm lo đầu tư cho phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

Phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, toàn ngành giáo dục - đào tạo Đông Anh nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2008- 2009.

MINH PHƯƠNG

THỦ ĐÔ HÀ NỘI...

(Tiếp theo trang 75)

Trong 12 ngày đêm chiến đấu anh dũng, quân và dân Thủ đô Hà Nội bắn rơi 30 máy bay Mỹ, trong đó có 23 chiếc B.52 và 2 chiếc F.111⁴. Trải qua 2 hai cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, quân và dân Hà Nội đã lập nên những kỳ tích: bắn rơi 358 máy bay Mỹ (trong tổng số 4.181 chiếc của toàn miền Bắc); bắn rơi 23 máy bay chiến lược B.52 (trong tổng số 68 chiếc trên toàn miền Bắc).

Trước sức mạnh của cuộc chiến tranh nhân dân Việt Nam, không quân và hải quân Mỹ đã bị tổn thất nặng nề, các mục tiêu chiến lược của địch trong cuộc chiến tranh đều bị phá sản. Với thắng lợi này, đế quốc Mỹ buộc phải trở lại bàn đàm phán để ký kết Hiệp định Pari về *chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam* ngày 27-1-1973.

Sau khi Hiệp định Pari được ký kết, tuy phải chịu nhiều mất mát, đau thương, "nhưng không ai có thể tìm thấy trong số hơn một triệu người dân Hà Nội sự lung lay ý chí, trong niềm tin vào đường lối của Đảng, vào thắng lợi cuối cùng. Bom đạn của giặc Mỹ không uy hiếp nổi nhân dân ta. Trái lại chí căm thù và tinh thần dũng cảm càng cao"⁵. Nhân dân miền Bắc, nhân dân Hà Nội nhanh chóng bước vào giai đoạn hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, đồng thời tiếp tục chi viện ngày càng đặc lực cho đồng bào miền Nam trong cuộc chiến đấu "đánh cho nguy nhào", đáp ứng ngày càng cao cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

1, 4. *Thăng Long-Hà Nội*, CTQG, H, 1995, tr. 338, 347

2. Báo *Bưu điện Oasinhton*, ngày 5-2-1974

3. *Thủ đô Hà Nội lịch sử kháng chiến chống Mỹ. cứu nước 1954-1975*, NXB QĐND, 1991, tr. 254

5. Báo cáo của Ủy ban hành chính Thành phố trong phiên họp bất thường Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội, ngày 16-1-1973.